

Bản án số: 63/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 6 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Bình;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc A, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số A Xô viết Nghệ C, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Hữu Đ (Đã chết) và bà Hồ Thị N, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0002511/QĐ-XPHC ngày 19/9/2019 của Trưởng Công an phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Quốc A số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ngô Thị Huyền D, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số E Nguyễn Hữu G, Phường K, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Ngô Đình H (Đã chết) và bà Phạm Thị Kim D, sinh năm 1966; Chồng, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 22, quận Bình Thạnh áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị N, sinh năm 1965; địa chỉ: Số A Xô viết Nghệ C, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Bà Trương Thị Ái T, sinh năm 1991; địa chỉ: Số N đường Tân X, phường C, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Công ty TNHH Khách sạn V; địa chỉ: Số M đường Tân X, phường C, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Thị Huyền D nghiện ma túy từ cuối năm 2018, bị cáo thường mua ma túy của bị cáo Nguyễn Quốc A về để sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Quốc A nghiện ma túy giữa năm 2019, bị cáo được bạn bè cho số điện thoại người thanh niên ở quận Gò Vấp để mua ma túy, khi bị cáo D hỏi mua ma túy thì bị cáo lấy về bán. Bị cáo Quốc A bán ma túy cho Ngô Thị Huyền D từ tháng 01/2020 cho đến khi bị bắt được 04 lần, khoảng 10 ngày bán 01 gói, với giá tiền từ 700.000 đồng đến 1.200.000 đồng. Quá trình bị cáo bán ma túy thu lợi được 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Vào sáng ngày 18/3/2020, bị cáo A đến khách sạn V (Thuộc Công ty TNHH Khách sạn V) nơi bị cáo D đang thuê phòng tại địa chỉ 20 đường Tân Mỹ bán cho bị cáo D 01 gói ma túy với giá 1.200.000 đồng nhưng chưa nhận tiền, bị cáo D hẹn đến chiều ngày 18/3/2020 sẽ trả. Sau khi mua, D chia ra thành 05 gói nhỏ và để trong chiếc hộp màu đen ở đầu giường để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 kiểm tra phòng 203 khách sạn V (Lúc này có bị cáo Huyền D và bà Trương Thị Ái T) thì thu giữ được chiếc hộp màu đen để ở đầu giường của bị cáo D, bị cáo D khai các gói nhỏ đó là ma túy, trong lúc đang kiểm tra thì Bị cáo Quốc A đến phòng 203 gặp bị cáo D lấy tiền bán ma túy thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 kiểm tra thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu phía sau yên xe Honda Vario biển số 59S3-31178 của Bị cáo Quốc A, bị cáo A khai là ma túy.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Quốc A

+ 01 (Một) gói nylon chứa tinh thể không màu, theo Kết luận giám định số 493/KLGD-H ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc A là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1579g (Không phải một năm bảy chín gam), loại Methamphetamine.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu REALME màu xanh;

+ 01 (Một) xe máy hiệu Honda loại Vario biển số 59S3-31178, số máy: KF41E1862689, số khung: MH1KF4110KK861024, xe do bà Hồ Thị N đứng tên đăng ký. Ngày 18/3/2020 bà N về quê, Quốc A sử dụng xe làm phương tiện mua

bán ma túy, bà N không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 đã trả lại xe cho bà Hồ Thị N.

- Thu giữ của Ngô Thị Huyền D:

+ 05 (Năm) gói nylon chứa tinh thể không màu, theo Kết luận giám định số 493/KLGD-H ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Thị Huyền D là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,5496g (Ba phẩy năm bốn chín sáu gam), loại Methamphetamine.

+ 01 (Một) điện thoại hiệu ANDROIDONE màu vàng;

+ 01 (Một) hộp giấy màu đen;

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKSQ7 ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Quốc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Ngô Thị Huyền D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc A, bị cáo Ngô Thị Huyền D tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Quốc A đã thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy về bán cho bị cáo D được 4 lần để thu lợi, còn bị cáo D đã mua trái phép ma túy của bị cáo A về sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Quốc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội hai lần trở lên, đối với bị cáo Ngô Thị Huyền D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo A đã có thời gian nhập ngũ để bảo vệ tổ quốc nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Thị Huyền D từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) gói ma túy còn lại sau giám định và 01 hộp giấy màu đen; Tịch thu sung quỹ điện thoại di động REALME màu xanh và điện thoại hiệu ANDROIDONE màu vàng; Buộc bị cáo A nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Quốc A trình bày: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất hối hận biết hành vi của mình là sai lầm, bị cáo hối lỗi nên mong được hình phạt giảm nhẹ để sớm về với mẹ và gia đình bị cáo.

Bị cáo Ngô Thị Huyền D trình bày: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã suy nghĩ nhiều về hành vi của mình nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo sớm về với mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Quốc A đã có hành vi mua ma túy trái phép là Methamphetamine về bán trái phép cho bị cáo D được 4 lần và ngày 18/3/2020 bị cáo mua ma túy trái phép là Methamphetamine có khối lượng 3,7075g (Ba phẩy bảy không bảy năm gam) và bán cho bị cáo Ngô Thị Huyền D có khối lượng là 3,5496g (Ba phẩy năm bốn chín sáu gam) để thu lợi bất chính. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Quốc A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Ngô Thị Huyền D đã có hành vi mua ma túy trái phép là Methamphetamine có khối lượng 3,5496g (Ba phẩy năm bốn chín sáu gam) của bị cáo Nguyễn Quốc A để sử dụng. Hành vi này của bị cáo Ngô Thị Huyền D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quốc A do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương và đối với bị cáo Ngô Thị Huyền D do không thu lợi là phù hợp.

[5] Các bị cáo có nhân thân chưa bị kết án và đã bị áp dụng biện pháp xử phạt hành chính, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành

vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Quá trình phạm tội, bị cáo Nguyễn Quốc A thu lợi bất chính là 200.000 đồng, xét đây là khoản tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có nên buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- 02 (Hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký điều tra viên Huỳnh văn Phúc và giám định viên Nguyễn Thanh Điền: Đây là chất ma túy các bị cáo tàng trữ trái phép để bán và để sử dụng trái phép nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu REALME màu xanh, không kiểm tra được số imei và 01 (Một) điện thoại hiệu ANDROIDONE màu vàng, không kiểm tra được số imei: Đây là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ.

+ 01 (Một) hộp giấy màu đen: Đây là công cụ bị cáo D dùng cất giữ ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (Một) xe máy hiệu Honda loại Vario biển số 59S3-31178, số máy: KF41E1862689, số khung: MH1KF4110KK861024, xe do bà Hồ Thị N đứng tên đăng ký. Ngày 18/3/2020 bà N về quê, Quốc A sử dụng xe làm phương tiện mua bán ma túy, bà N không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho bà Hồ Thị N nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại quận Gò Vấp, bán ma túy cho Nguyễn Quốc A, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau.

Đối với bà Trương Thị Ái T là người ở chung phòng với bị cáo Huyền D - do chưa có căn cứ xác định có hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với Công ty TNHH Khách sạn V không biết bị cáo Huyền D thuê phòng để sử dụng ma túy và đã bị xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020;

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Thị Huyền D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020;

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Nguyễn Quốc A nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy gói ma túy niêm phong bên ngoài có chữ ký điều tra viên Huỳnh Văn Phúc và giám định viên Nguyễn Thanh Điền và 01 (Một) hộp màu đen;

- Tịch thu sung quỹ 01 (Một) điện thoại di động hiệu REALME màu xanh, không rõ imei; 01 (Một) điện thoại hiệu ANDROIDONE màu vàng.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 90 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo và bà N được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Dương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu số án;
- Lưu hồ sơ (Thom).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh